TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **192**/2020/HS-ST

Ngày: 14/9/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lý Kế Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Việt Chiến

Bà Dương Thị Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Kim Yến, Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số **197**/2020/TLST-HS ngày 14/8/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 200/2020/QĐXXST-HS ngày 01/9/2020, đối với **bị cáo**:

Họ và tên: **Kiều Văn T** - Sinh năm: 1985. HKTT và chỗ ở: Thôn L, xã T, huyện Đ, thành phố Hà Nội. Trình độ học vấn: 6/12. Nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Bố đẻ: ông Kiều Văn N, mẹ đẻ: bà Nguyễn Thị L. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Nguyễn Thị H. Có 01 con chung. **Tiền án, tiền sự:** Không.

Nhân thân: Ngày 09/01/2012, bị Công an phường Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Ngày 17/01/2015, bị Công an huyện Thạch Thất, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy.

- Bản án số 144 ngày 07/9/2006, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Hà Nội, xử phạt 07 năm tù về tội Cướp tài sản. Bản án số 631 ngày 27/11/2006, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phúc thẩm tuyên y án 07 năm tù về tội Cướp tài sản, được đặc xá ngày 01/9/2009.

- Bản án số 21 ngày 20/5/2015, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/6/2017.

Bị can bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 03/5/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Văn Đ sinh năm 1978.

HKTT: phường M, quận N, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 03/5/2020, Tổ công tác Công an phường Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội, đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực ngã tư đường Phạm Hùng - Mễ Trì thì phát hiện Kiều Văn T đang điều khiển xe máy Honda Wave BKS: 29L1 - 65105 có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác đã đuổi theo bám sát. Khi Kiều Văn T đi đến số nhà 46 ngõ 52 đường Mỹ Đình thuộc phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội thì tổ công tác yêu cầu dừng xe, kiểm tra, phát hiện bên trong tất chân phải của Kiều Văn T đang đi có 01 gói bằng tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng*(Một nghìn đồng)* bên trong chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ Kiều Văn T khai nhận là ma túy đá. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, dẫn giải Kiều Văn T cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Mỹ Đình 2 để điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Kiều Văn T:

- 01 gói bằng tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng *(Một nghìn đồng)* bên trong chứa tinh thể màu trắng.
- 01 xe máy Honda Wave, BKS: 29L1 - 651.05;
- 01 điện thoại iphone 7 plus.

Ngoài ra khi kiểm tra phòng trọ đường M, phường M, quận N, Hà Nội, Cơ quan điều tra thu giữ:

- 01 áo khoác bò dài tay màu xanh đen;
- 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng (ở trong túi áo bò).

Quá trình điều tra xác định: Kiều Văn T là đối tượng nghiện ma túy nên thường xuyên tìm kiếm ma túy để sử dụng. Chiều ngày 29/4/2020, T đến phòng trọ đường M, phường M, quận N, thành phố Hà Nội của bạn gái tên là Nguyễn Thị Phương A để chơi và ở lại tại đây. T khai ngày 03/5/2020, T điều khiển xe máy Honda Wave, BKS: 29L1- 651.05 đến nhà bạn tên là T1 (không rõ nhân thân, lai lịch) tại phường P, quận B, thành phố Hà Nội để chơi. Tại đây, T1 rủ T ở lại sử dụng ma túy đá, nhưng T không đồng ý do phải quay về phòng trọ. Sau đó T1 dùng tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng *(Một nghìn đồng)* gói ma túy vào trong rồi đưa cho T để mang về sử dụng. T cầm gói ma túy và cất giấu vào bên trong tất chân bên phải rồi điều khiển xe quay về phòng trọ. Khoảng 14 giờ cùng ngày, khi T về đến phòng trọ của chị Phương A tại đường M, phường M, quận N, Hà Nội thì bị tổ công tác Công an phường Mễ Trì phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại Cơ quan điều tra Kiều Văn T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản kết luận giám định số 3514 ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, xác định:

- Tinh thể màu trắng gói bên trong tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng *(Một nghìn đồng)* là ma tuý loại Methamphetamine, khối lượng 0,421 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilon là ma tuý loại Methamphetamine, khối lượng 1,119 gam.

Đối với đối tượng T1, người đã cho T ma túy tại phường P, quận B, Hà Nội (như T khai). Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với số ma túy có khối lượng 1,119 gam Methamphetamine thu giữ trong chiếc áo bò tại phòng trọ đường M, phường M, quận N, thành phố Hà Nội, Kiều Văn T khai: chiếc áo bò là của người bạn tên H1 (không rõ nhân thân, lai lịch) đến chơi và để quên vào tối ngày 02/5/2020. Việc trong túi áo có ma túy thì T không biết. Quá trình điều tra chưa xác định được đối tượng H1. Do vậy, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án hình sự số 09 ngày 29/7/2020 đối với các tài liệu liên quan đến số ma túy trên để tiếp tục điều tra và xử lý sau.

Đối với chị Nguyễn Thị Phương A là người thuê phòng trọ đường M, phường M, quận N, thành phố Hà Nội để ở, thỉnh thoảng T có đến chơi và ngủ lại qua đêm tại đây. Việc T sử dụng ma túy và đưa H1 vào phòng trọ thì chị Phương A không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với xe máy Honda Wave, BKS: 29L1- 651.05. Qua điều tra xác định là tài sản của anh Lê Văn Đ cho T mượn, anh Đông không biết T sử dụng xe máy để đi lấy ma túy về sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, Kiều Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Bản Cáo trạng số 203/CT-VKS ngày 12/8/2020 của Viện kiểm sát nhân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Kiều Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo đã kết luận, giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của Kiều Văn T và giám định viên.

- Tịch thu xung quỹ Nhà nước 1.000 đồng *(Một nghìn đồng)*

- Trả lại cho bị cáo Kiều Văn T 01 điện thoại nhãn hiệu iphone 7 plus màu vàng gắn sim số 086681XX58.

- Trả lại anh Lê Văn Đ 01 xe máy Honda Wave, mang BKS: 29L5 - 651.05; SK RLHJA3901HY187459; SM: JA39E0187541. Màu sơn đỏ, đen, bạc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm pháp quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Hồi 14 giờ ngày 03/5/2020, tại số nhà phường M, quận N, Hà Nội, Kiều Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,421 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội bắt quả tang cùng vật chứng.

Theo bản kết luận giám định số 3514 ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, xác định: Tinh thể màu trắng gói bên trong tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng *(Một nghìn đồng)* là ma tuý loại Methamphetamine, khối lượng 0,421 gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

[2] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tuấn có nhân thân xấu (02 tiền án, 02 tiền sự) đã từng bị xét xử về tội cùng loại. Tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng: Không

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội mà vẫn thực hiện do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội được thể hiện ở mục đích phạm tội, khối lượng, loại ma túy mà bị cáo tàng trữ, căn cứ vào nhân thân và tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng của bị cáo thì phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của Kiều Văn T và giám định viên.

- Tịch thu xung quỹ Nhà nước 1.000 đồng *(Một nghìn đồng)*

- Trả lại cho bị cáo Kiều Văn T 01 điện thoại nhãn hiệu iphone 7 plus màu vàng gắn sim số 086681XX58.

- Trả lại anh Lê Văn Đ 01 xe máy Honda Wave, mang BKS: 29L5 - 651.05; SK RLHJA3901HY187459; SM: JA39E0187541. Màu sơn đỏ, đen, bạc vì không liên quan đến vụ án.

[6] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với vụ án: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Kiều Văn T từ 24 đến 30 tháng tù, là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 47, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 và các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Tuyên bố bị cáo Kiều Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*"

- Xử phạt bị cáo **Kiều Văn T 30 *(Ba mươi)* tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 03/5/2020;

- Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn tại các mép dán có chữ ký niêm phong của Kiều Văn T và giám định viên.

- Tịch thu xung quỹ Nhà nước 1.000 đồng *(Một nghìn đồng)*. Theo uỷ nhiệm chi ngày 20/8/2020 vào Tài khoản 3949.1048097 đơn vị nhận tiền Chi cục thi hành án dân sự quận Nam từ Liêm.

- Trả lại cho bị cáo Kiều Văn T 01 điện thoại nhãn hiệu iphone 7 plus màu vàng gắn sim số 086681XX58.

- Trả lại anh Lê Văn Đ 01 xe máy hiệu Honda Wave, mang BKS: 29L5 - 651.05; SK RLHJA3901HY187459; SM: JA39E0187541. Màu sơn đỏ, đen, bạc. Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm theo Biên bản giao nhận vật chứng số 207 ngày 13/8/2020

- Về án phí: Bị cáo Kiều Văn T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn)* án phí Hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về phần vật chứng vụ án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận :
- *Bị cáo;*
- *VKSND quận Nam Từ Liêm;*
- *VKSNDTP Hà Nội;*
- *TAND TP Hà Nội;*
- *Công an quận Nam Từ Liêm;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;*
- *Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;*
- *Trại tạm giam số 1 - CAHN;*
- *Lưu HS, VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lý Kế Hiền